

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN A
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 32/2022/HS-ST
Ngày 05 - 5 -2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN A, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Bùi Duy Thạch

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Văn Thư

Bà Bùi Thị Nhân

- Thư ký phiên toà: Bà Đào Mai Anh – Thư ký Toà án nhân dân huyện A, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Đặng Thị Thơ – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện A, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 18/2022/TLST-HS ngày 23 tháng 02 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2022/QĐXXST - HS ngày 22 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Hoàng P – sinh năm 1968, tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 4/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hoàng T và bà Lê Thị M; vợ: Nguyễn Thị L và có 02 con; tiền sự: Không; tiền án, nhân thân: Tại bản án số 50/1990/HSST ngày 29 tháng 5 năm 1990 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Hải Dương xử phạt 06 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích" (không có hồ sơ thi hành án); tại bản án số 1182/2001/HSPT ngày 27 tháng 7 năm 2001 của Tòa Phúc thẩm - Tòa án nhân dân Tối cao tại Hà Nội xử phạt 04 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản của công dân" (không có hồ sơ thi hành án); tại bản án số 03/2010/HSST ngày 11 tháng 01 năm 2010 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xử phạt 16 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" (chấp hành xong hình phạt tù ngày 22 tháng 01 năm 2020); bị cáo bị bắt, tạm giữ ngày 04 tháng 9 năm 2021, chuyển tạm giam ngày 10 tháng 9 năm 2021; có mặt.

- *Người chứng kiến*: Ông Nguyễn Văn L; ông Đào Văn L1.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 40 phút ngày 04 ngày 9 năm 2021, tại thôn T, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng, Tổ công tác thuộc Công an xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng kiểm tra, bắt quả tang Nguyễn Hoàng P có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ bao gồm: Thu phía bên trong khẩu trang đang đeo của Nguyễn Hoàng P 01 túi ni lon màu trắng, kích thước 2,5 x 3 cm, bên trong chứa chất bột màu trắng (Phê khai nhận là heroine); 01 khẩu trang bằng vải; 01 xe máy nhãn hiệu Honda màu đỏ BKS 16K8 - 8025. Cơ quan Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và đưa Nguyễn Hoàng P cùng toàn bộ vật chứng về trụ sở để làm việc.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Hoàng P không thu giữ được gì có liên quan.

Tại kết luận giám định số 519/KLGD-MT ngày 08 tháng 9 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Hoàng P gửi giám định là ma túy, có khối lượng 3,69 gam, là loại: Heroine.

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Hoàng P khai nhận: Khoảng 17 giờ ngày 04 tháng 9 năm 2021, bị cáo điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda màu đỏ BKS 16K8 - 8025 từ nhà xuống đường tàu nội thành Hải Phòng để mua ma túy về sử dụng. Tại đây, sau khi ngồi quán nước khoảng 02 tiếng, bị cáo gặp một người nữ giới không quen biết mua 01 túi ma túy Heroine với giá 3.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, bị cáo để vào phía trong khẩu trang đang đeo rồi điều khiển xe đi về nhà. Đến khoảng 21 giờ 40 phút cùng ngày, khi đang điều khiển xe đi đến đoạn đường thuộc thôn T, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng thì bị lực lượng Công an kiểm tra, bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và thu giữ các vật chứng.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hoàng P khai nhận: Do bản thân mắc nghiện ma túy nên đã có hành vi đi mua ma túy về để sử dụng và bị bắt giữ như đã nêu ở trên. Số tiền dùng để mua ma túy là của bị cáo; việc tàng trữ trái phép chất ma túy là do một mình bị cáo thực hiện, không có ai khác cùng tham gia. Ngoài việc mua ma túy để sử dụng cho bản thân thì không còn có mục đích gì khác.

Công bố lời khai những người chứng kiến có nội dung như bị cáo Nguyễn Hoàng P đã khai nhận tại phiên tòa.

Tại Cáo trạng số 25/CT-VKS ngày 23 tháng 02 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện A đã truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Sau phần xét hỏi công khai tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A phân tích hành vi phạm tội, đánh giá tính chất vụ án, nêu các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng P từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Hoàng P.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định và vỏ bao bì mẫu vật.

Tịch thu tiêu hủy 01 khẩu trang bằng vải, bên trong màu trắng, bên ngoài kẻ ca rô màu đỏ xanh.

Khi nói lời nói sau cùng, bị cáo Nguyễn Hoàng P đã ăn năn, hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện A, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện A, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định có tội: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản phạm tội quả tang do Công an huyện A lập vào hồi 23 giờ 00 phút ngày 04 tháng 9 năm 2021, phù hợp với Bản kết luận giám định số 519/KLGĐ-MT ngày 08 tháng 9 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an thành phố Hải Phòng; phù hợp với lời khai

người chứng kiến; phù hợp với vật chứng đã được thu giữ, kết hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Hoàng P đã có hành vi tàng trữ trái phép 3,69 gam Heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân bị phát hiện, bắt quả tang tại thôn T, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng vào hồi 21 giờ 40 phút ngày 04 tháng 9 năm 2021.

[3] Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi do lỗi cố ý trực tiếp đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội, gây nguy hiểm cho xã hội. Như vậy, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng cho bản thân của bị cáo Nguyễn Hoàng P đã phạm vào tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[4] Xét tình tiết định khung hình phạt: Nhân thân bị cáo có 03 tiền án nhưng kết quả xác minh không có hồ sơ thi hành án của bị cáo đối với Bản án số 50/1990/HSST ngày 29 tháng 5 năm 1990 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Hải Dương và Bản án số 1182/2001/HSPT ngày 27 tháng 7 năm 2001 của Tòa Phúc thẩm - Tòa án nhân dân Tối cao tại Hà Nội. Do vậy theo nguyên tắc suy đoán vô tội, cần xác định các tiền án này của bị cáo đã được xóa. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù của Bản án số 03/2010/HSST ngày 11 tháng 01 năm 2010 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh ngày 22 tháng 01 năm 2020 nên lần phạm tội này của bị cáo là “Tái phạm”. Khối lượng chất ma túy của bị cáo bị thu giữ là 3,69 gam Heroine nên hành vi của bị cáo đã vi phạm điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự “*Heroine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam*”.

[5] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tính chất vụ án là nghiêm trọng; việc mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy không chỉ ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, trí lực của con người, mà từ ma túy đã làm phát sinh nhiều tội phạm khác và là một trong những nguyên nhân làm lan truyền căn bệnh HIV/AIDS, là hiểm họa đối với mọi gia đình và xã hội. Chính vì vậy, đối với hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử phạt nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Như phân tích ở mục [4], lần phạm tội này của bị cáo là “Tái phạm” nên bị cáo bị phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn; tỏ ra ăn năn, hối cải nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[8] Về mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo: Bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; lượng ma túy bị cáo tàng trữ là 3,69 gam Heroine nên cần áp dụng hình phạt đối với bị cáo ở mức cuối của khung hình phạt mới đủ tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[9] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự người phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng để sung vào công quỹ nhà nước. Xét hoàn cảnh gia đình, tính chất mức độ tội phạm do bị cáo thực hiện nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[10] Về vật chứng, xử lý vật chứng: Đối với số ma túy còn lại sau giám định đã thu giữ là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[11] Đối với 01 khẩu trang bằng vải, bên trong màu trắng, bên ngoài kẻ ca rô màu đỏ xanh là tài sản của bị cáo dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[12] Đối với xe máy nhãn hiệu Honda màu đỏ BKS 16K8 - 8025 thuộc sở hữu của anh Nguyễn Hoàng T cho bị cáo mượn nhưng anh Nguyễn Hoàng T không biết bị cáo sử dụng xe để đi mua ma túy nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Nguyễn Hoàng T là có căn cứ.

[13] Về những vấn đề khác: Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho bị cáo Nguyễn Hoàng P hiện chưa xác định được lai lịch, địa chỉ nên tách ra để điều tra, xác minh làm rõ xử lý sau.

[14] Về án phí: Theo quy định của pháp luật bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng P 04 (bốn) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 04 tháng 9 năm 2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Hoàng P.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tổ tụng hình sự

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định và vỏ bao bì mẫu vật.

Tịch thu tiêu hủy 01 khẩu trang bằng vải, bên trong màu trắng, bên ngoài kẻ ca rô màu đỏ xanh

(Toàn bộ số vật chứng trên hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện A quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23 tháng 02 năm 2022 của Công an huyện A và Chi cục thi hành án dân sự huyện A).

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án,

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

Bị cáo có mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng;
- Viện kiểm sát nhân dân T.p Hải Phòng;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện A;
- Công an huyện A; Phòng PV 6 CATP; Phòng PC 10 CATP; Sở Tư pháp HP;
- Chi cục Thi hành án huyện A;
- UBND xã, phường nơi cư trú của bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng.
- Lưu: Hồ sơ; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Bùi Duy Thạch